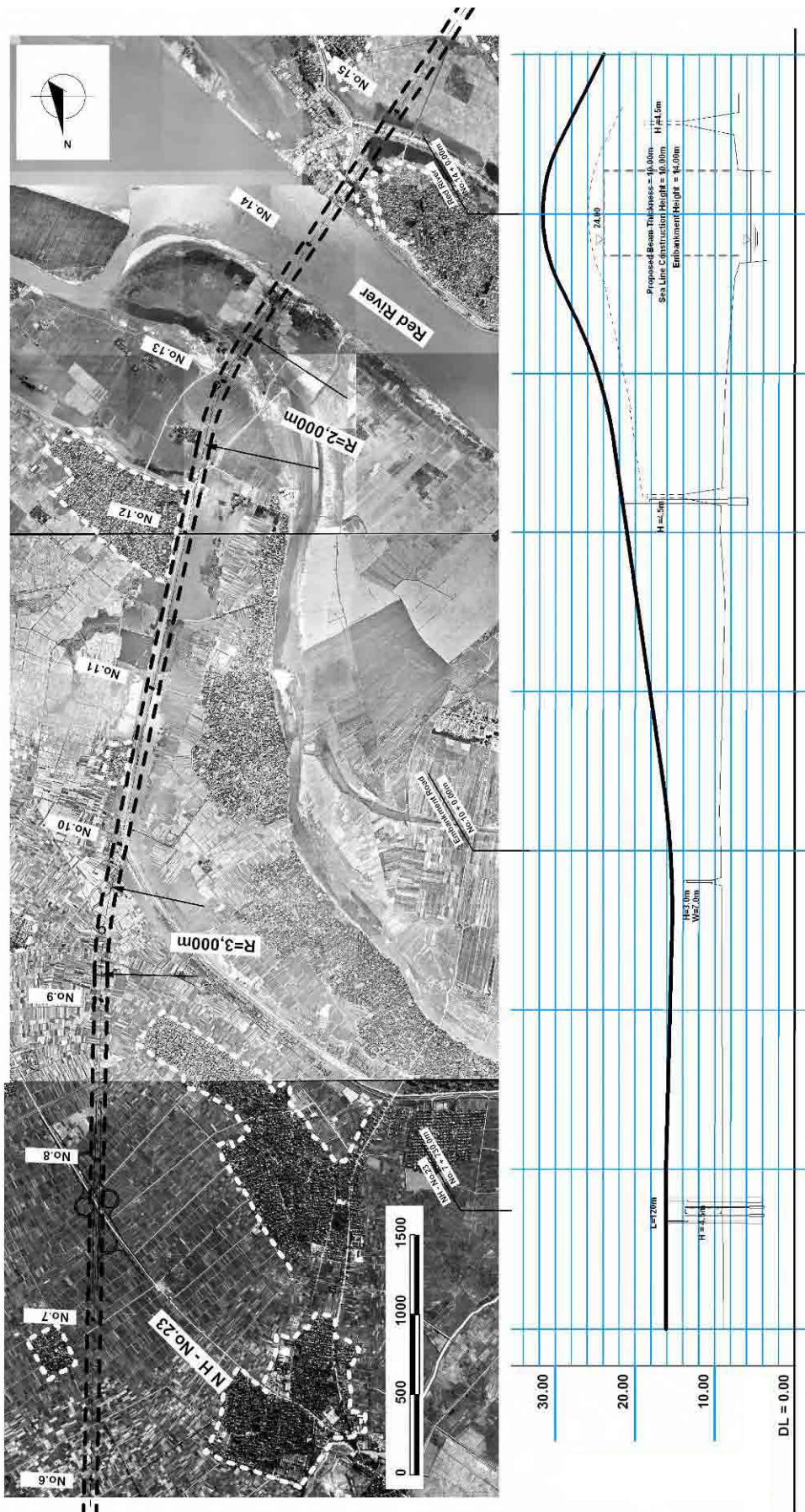
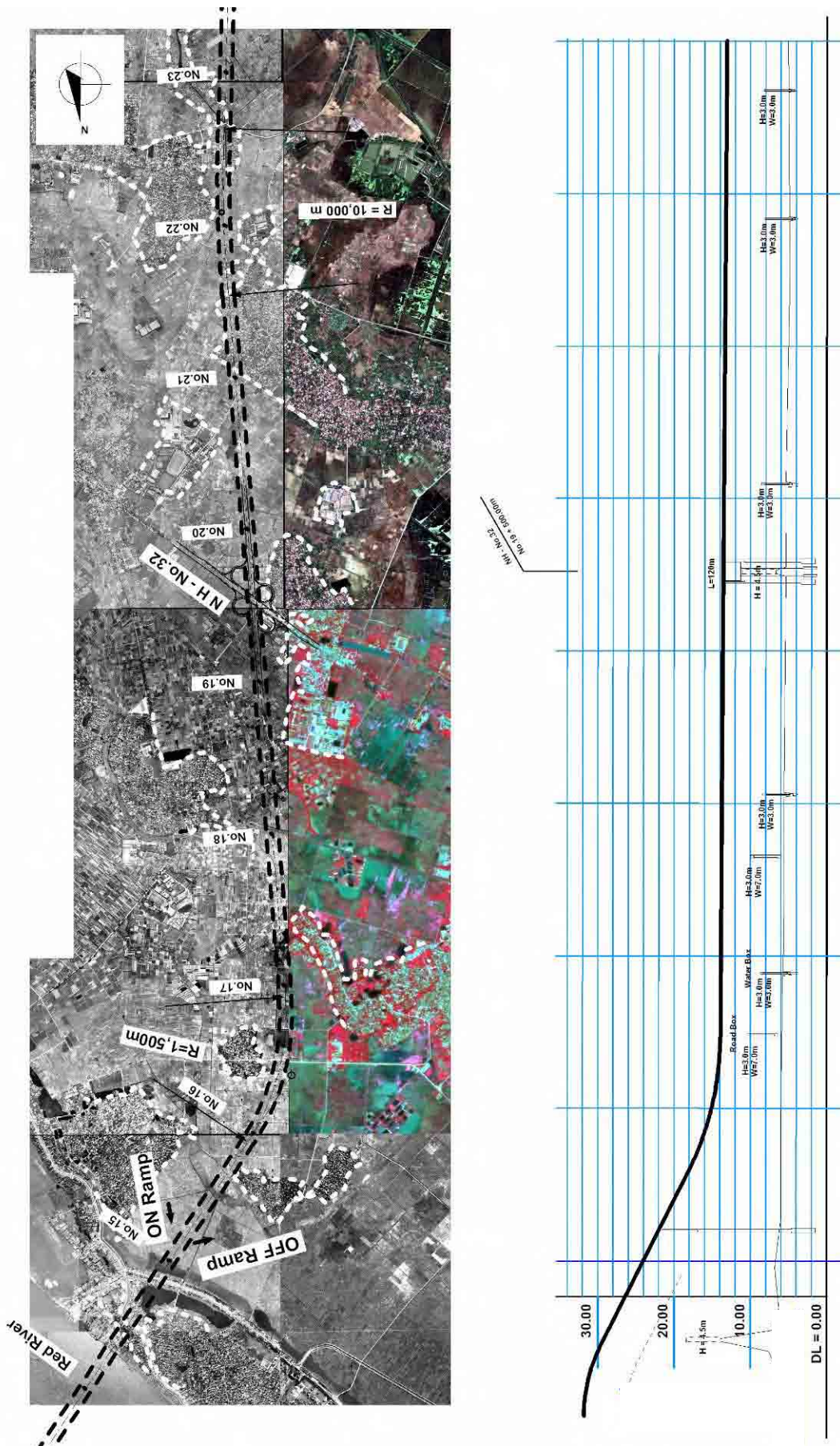


Hình 3.3.8 Quy hoạch mặt bằng và trắc dọc của đoạn phía tây đường VĐ4 (2/6)



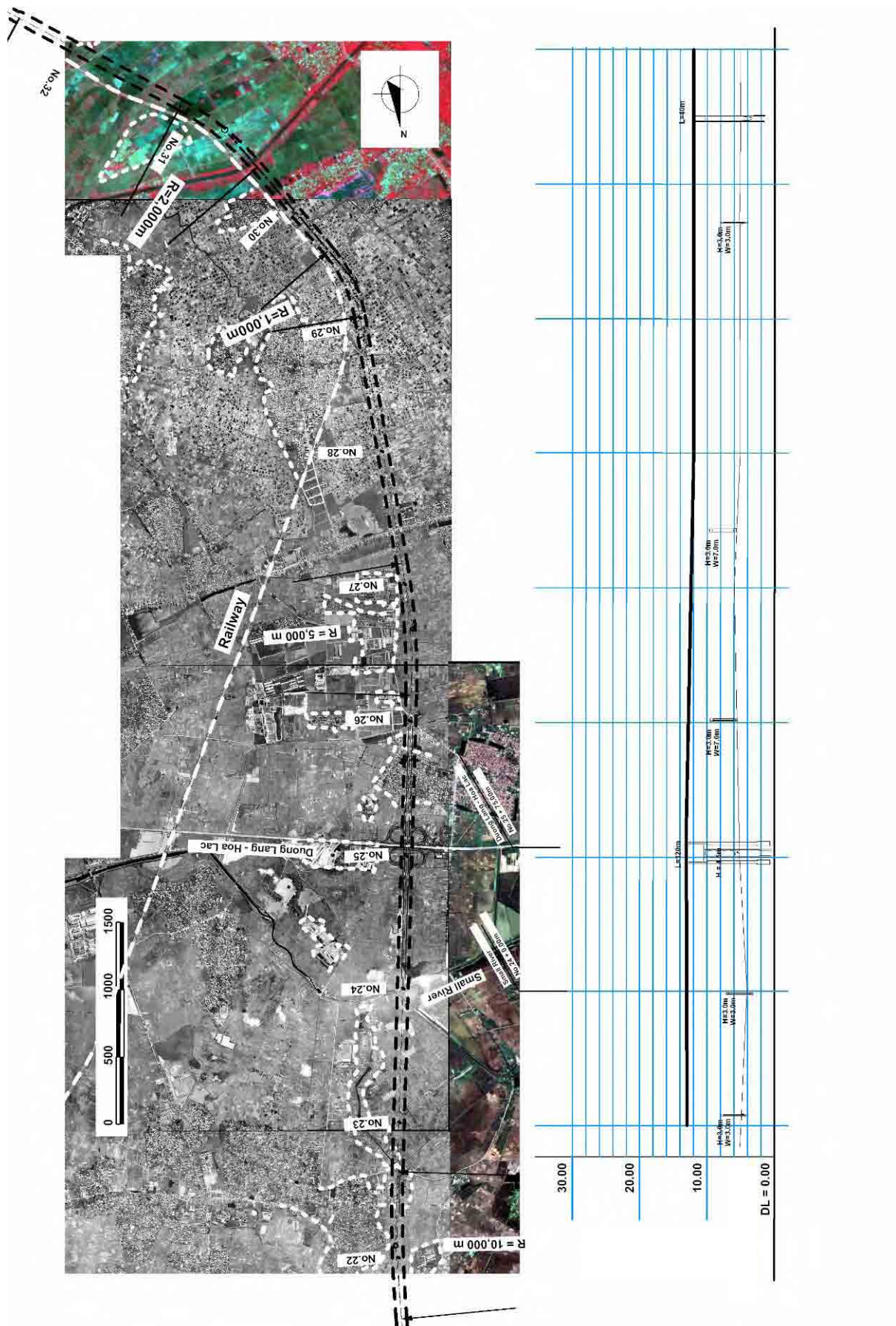
Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Hình 3.3.9 Quy hoạch mặt bằng và trắc dọc của đoạn phía tây đường VĐ4 (3/6)



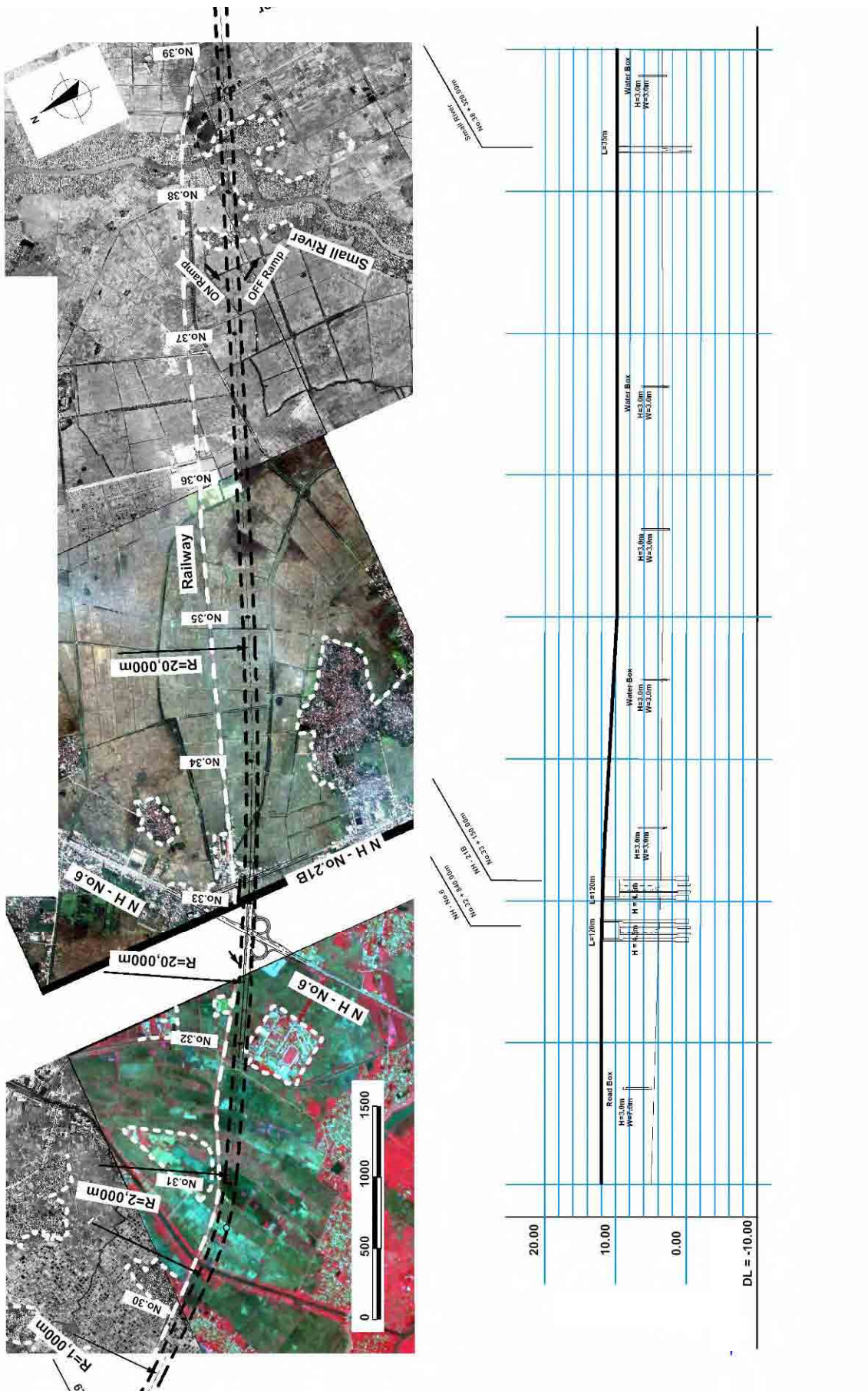
Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Hình 3.3.10 Quy hoạch mặt bằng và trắc dọc của đoạn phía tây đường VĐ4 (4/6)



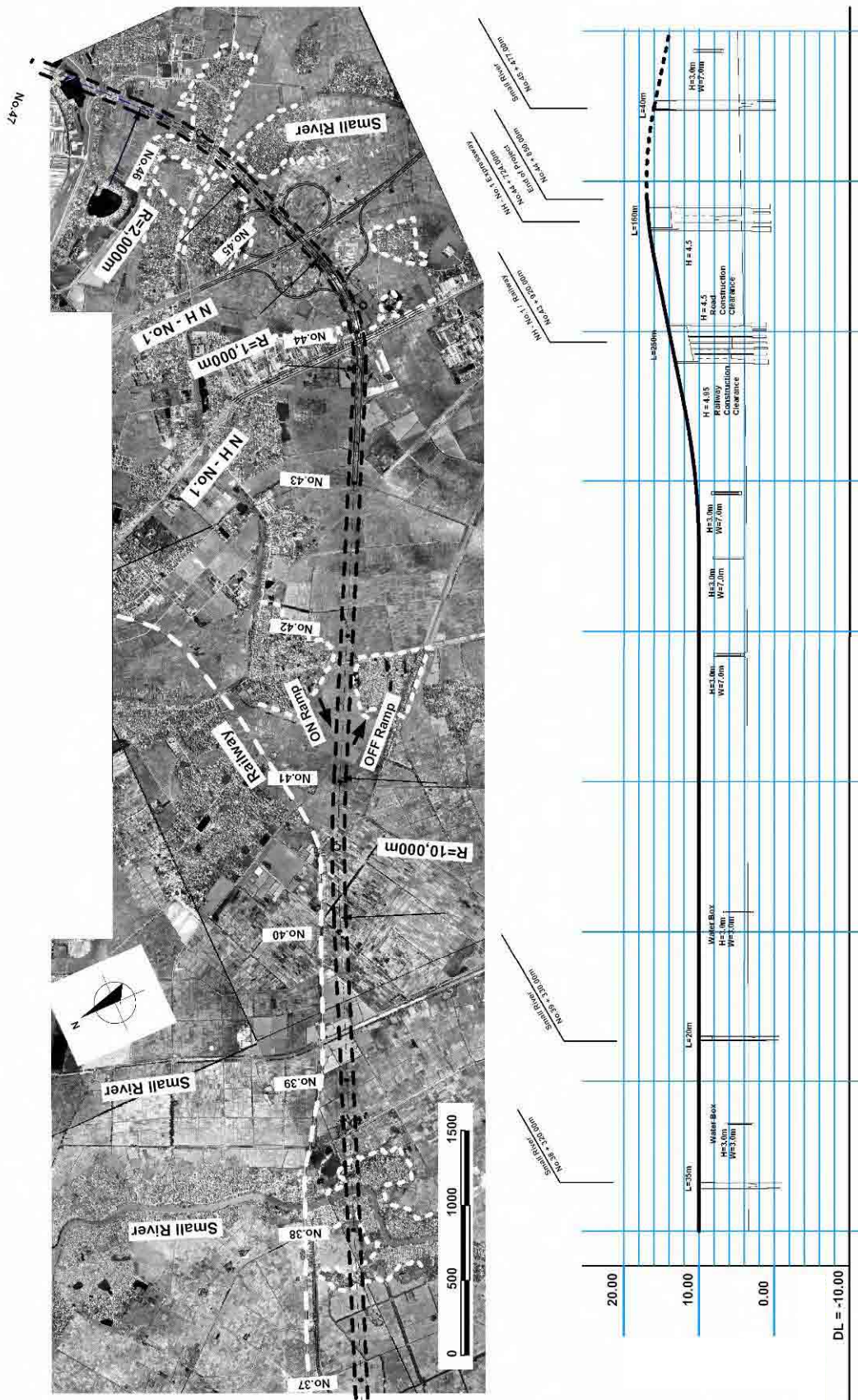
Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Hình 3.3.11 Quy hoạch mặt bằng và trắc dọc của đoạn phía tây đường VĐ4 (5/6)



Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Hình 3.3.12 Quy hoạch mặt bằng và trắc dọc của đoạn phía tây đường VĐ4 (6/6)



Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

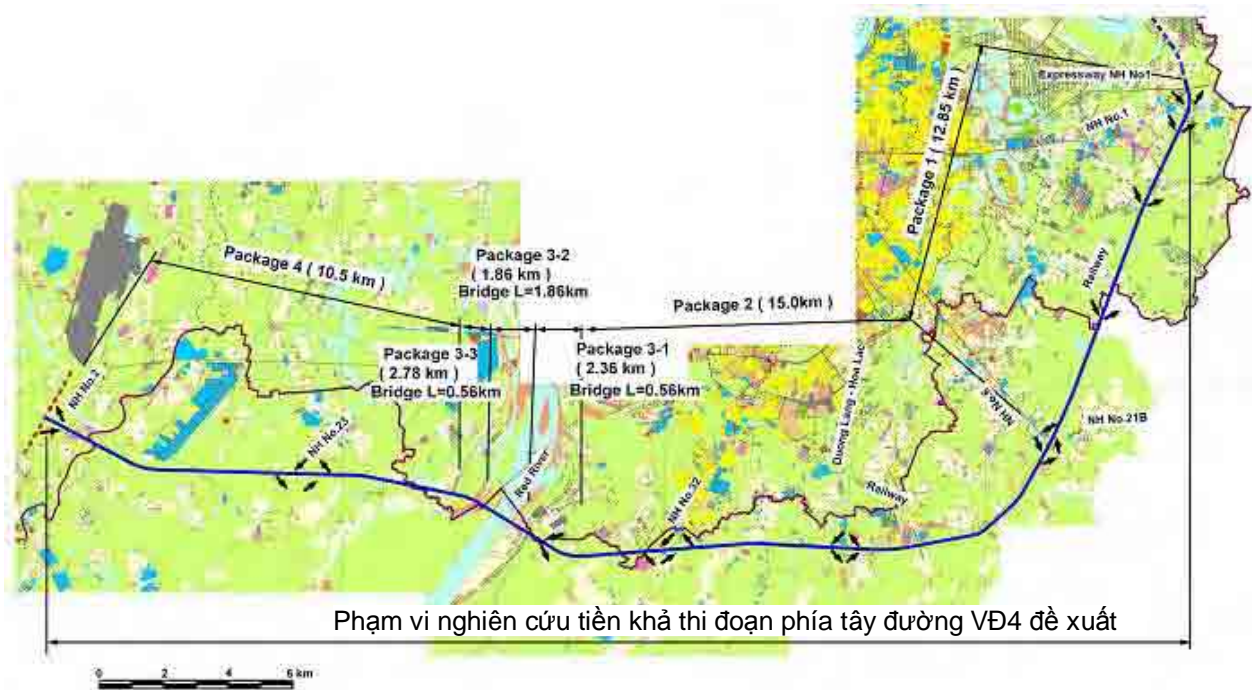
3.4 Quy hoạch nút giao

Loại nút giao trên đường do nhiều yếu tố quyết định, trong đó quan trọng nhất là các yếu tố sau: (i) Loại đường; (ii) Lưu lượng giao thông; (iii) Vận tốc thiết kế; (iv) Sử dụng đất ở khu vực lân cận; (v) Yếu tố môi trường; (vi) Yếu tố kinh tế; (vii) Địa chất và, (viii) Quan hệ với các yếu tố khác trong hệ thống đường.

Đoạn phía tây đường VĐ4 sẽ có 6 nút giao cắt tại các điểm có thiết kế được minh họa trong các Hình 3.4.2 đến 3.4.7

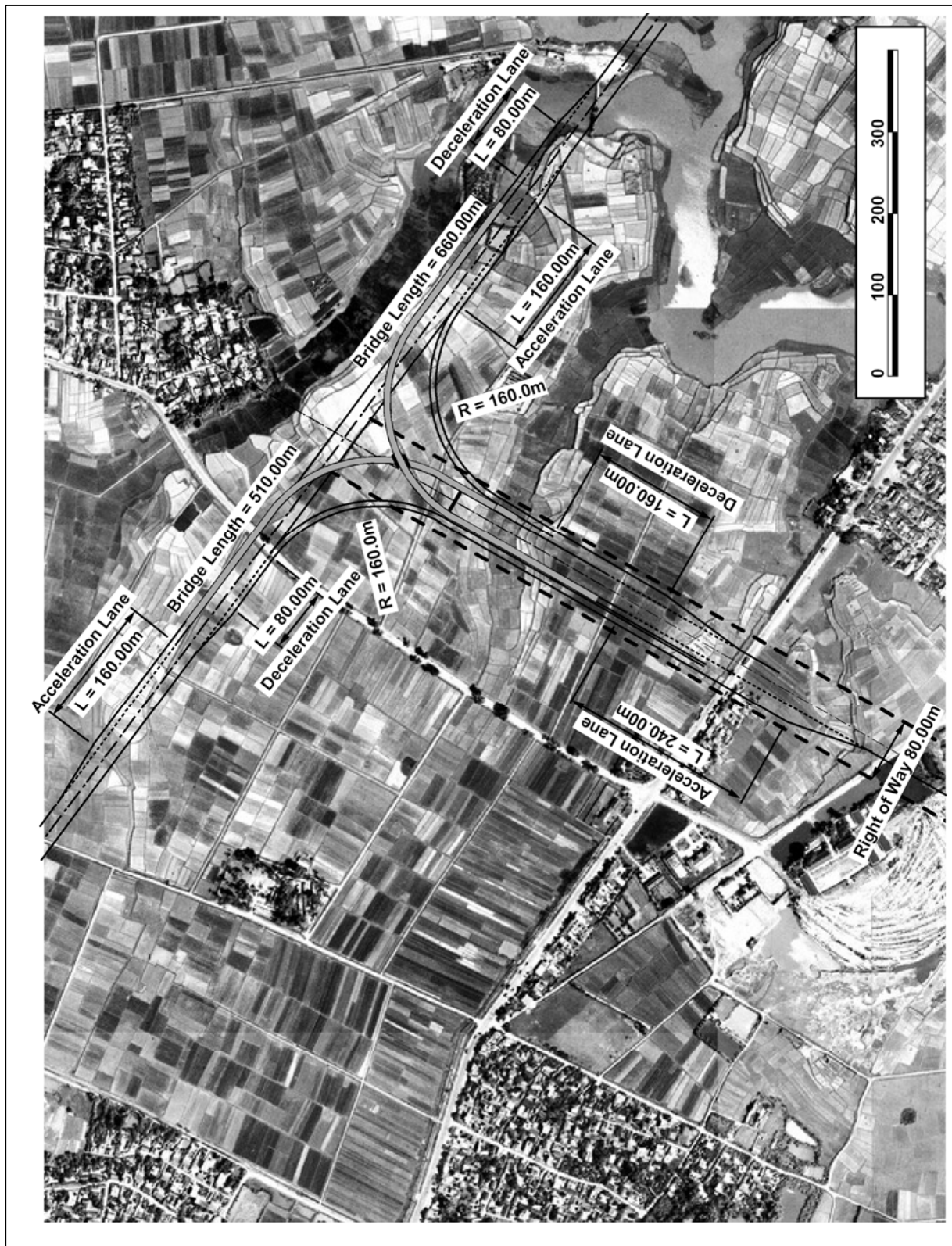
- (i) QL2
- (ii) QL23
- (iii) QL32
- (iv) Đường Láng – Hòa Lạc
- (v) QL6
- (vi) QL1

Hình 3.4.1 Vị trí các nút giao dọc đoạn phía tây VĐ4



Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Hình 3.4.2 Quy hoạch nút giao cắt QL2/VĐ4



Nguồn: Đoàn Nghiên cứu HAIDEP

Ghi chú:
Acceleration lane: Làn tăng tốc
Deceleration lane: Làn giảm tốc
Right of way: Chỉ giới đường
Bridge length: Chiều dài cầu